

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 247/2020/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc kiện ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ngô Thị Thanh M - Sinh năm 1982

Và bị đơn: Đỗ Quốc U - Sinh năm 1981

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Tiểu khu P, thị trấn P, huyện P, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Quốc U và chị Ngô Thị Thanh M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao anh Đỗ Quốc U trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đỗ Ánh Ng sinh ngày 25/11/2007; giao chị Ngô Thị Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đỗ Ánh N sinh ngày 16/3/2015; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau cho đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Anh U, chị M có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

+ Về tài sản chung: Các bên không đề nghị Tòa xét.

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị Ngô Thị Thanh M tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0005965 ngày 02/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Chị M được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(đã ký)

Phùng Văn Phong

